

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-PT
Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Dương Liêm.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Văn Diệp;
2. Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: ông Đặng Minh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLPT-HS-CTN ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo Trương Mạnh K và Nguyễn Quốc V, do có kháng cáo của các bị cáo và bà Đoàn Thị M là người đại diện hợp pháp của bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2020/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Mạnh K, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: V N; con ông Trương Mạnh H và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại quyết định số: 158/QĐ-XPHC ngày 14/11/2020 của Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trương Mạnh K số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; tại quyết định số: 174/QĐ-XPHC ngày 14/11/2020 của Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trương Mạnh K số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng về hành vi xâm hại sức K

người khác, chưa nộp phạt; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2020 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

2. Nguyễn Quốc V, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2002 tại tỉnh Long An; nơi ĐKKHKT: ấp 1, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: V N; con ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 85/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2019 Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh quyết định xử phạt Nguyễn Quốc V hình thức phạt tiền 1.000.000 (một triệu) đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa đóng phạt; nhân thân: tại quyết định số: 159/QĐ-XPHC ngày 14/11/2020 của Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Quốc V số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; tại quyết định số: 176/QĐ-XPHC ngày 14/11/2020 của Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Quốc V số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi xâm hại sức K người khác, chưa nộp phạt; bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/11/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Bị hại*: cháu Nguyễn Quốc N, sinh ngày 18 tháng 4 năm 2005; trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Đại diện theo pháp luật của bị hại*: bà Đoàn Thị M, sinh năm 1987 (mẹ của cháu N); trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh Phạm Long C, sinh năm 2000; trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

2/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 5/2020, Nguyễn Hữu Ng bán cho Phạm Long C 01 xe mô tô loại Wave (xe không có giấy đăng ký) với giá 2.000.000 đồng. Khi bán không có giấy tờ chỉ thỏa thuận miệng với nhau. C trả trước cho Ng 1.000.000 đồng, còn nợ lại 1.000.000 đồng. C lấy xe của Ng sử dụng một thời gian thì bán lại cho Nguyễn Quốc N với giá 2.000.000 đồng, N trả trước

cho C 1.000.000 đồng còn nợ lại 1.000.000 đồng. Sau đó giữa N, C và Ng thỏa Th N sẽ là người trả tiền xe còn nợ lại cho Ng.

Ngày 21/8/2020, Ng nhắn tin cho N đòi tiền thì N kêu Ng lên nhà C để nói chuyện. Tại căn chòi nơi Ng và Nguyễn Quốc V đang ở để đi cạo mủ thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì Ng điện thoại cho Trần Văn Q và rủ Q cùng đi lên nhà C. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Q đến căn chòi của Ng và mang theo 01 con dao tự chế. Do biết trước đó Nguyễn Văn Y có mâu thuẫn với C nên Ng điện thoại cho Y và đưa điện thoại cho Q nói chuyện. Q rủ Y đi đến nhà C giải quyết mâu thuẫn, đồng thời giúp Ng đòi tiền thì Y đồng ý. Khoảng 30 phút sau, Y điều khiển xe Wave màu đen đến và cầm theo 02 ống tuýp sắt. Y đưa cho Ng 01 ống tuýp sắt, Y giữ 01 ống tuýp sắt và Ng cầm theo dao tự chế đi đến căn chòi nơi C và N đang ở.

Khi đến nơi, Ng vào nói chuyện với C còn Y và Q đứng bên ngoài. Do thấy Ng, Q và Y có cầm hung khí đến nên C vào nhà lấy 01 cây rựa, Ng hỏi C vấn đề tiền nợ thì C nói đã bán xe cho N nên tiền nợ thì hỏi N. Ng hỏi N và đòi lấy xe lại, Ng sẽ trả lại cho N 1.000.000 đồng nhưng N không đồng ý mà đòi 1.500.000 đồng, do trong thời gian sử dụng N đã làm lại máy xe hết 500.000 đồng. Giữa N, C và Ng xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Do C đang cầm rựa nên Y không dám vào đánh và kêu Ng, Q về.

Khi 03 người về đến căn chòi của Ng thì Y nói với Ng và Q là “Một chút tao sẽ lấy xe về luôn”. Y mượn điện thoại của Ng điện cho Nguyễn Hoài P và rủ P đi đánh nhau thì P điện thoại cho Trương Mạnh K mượn 02 con dao tự chế và chạy xe mô tô hiệu Sirius đến nhà K để lấy dao. Do K để dao tại nhà Trương Quốc Th nên P và K đi đến nhà Th. P nói lấy dao để đi đánh nhau thì K và Th xin đi theo. Th lấy 02 con dao tự chế bỏ vào trong giỏ xách bằng (loại dùng để đựng gà) rồi 03 người đi đến xưởng chao Phúc B thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để đợi Y ra đón.

Khoảng 30 phút sau, P, Th và K đi cùng xe Sirius đến điểm hẹn thì Y cùng với Ng ra đón. Khi gặp nhau thì Y nói với P, Th và K về việc C mua xe không trả tiền và nói là “Giờ vô nhà đánh nó kêu nó trả lại tiền, không thì mình lấy xe lại luôn”. Khi Y nói P, Th, K đều nghe rõ và không nói gì. Sau đó, 05 người đi vào chòi cạo su của Ng đang ở, khi đến nơi thì Y tiếp tục nói với P, K, Th, Q, Ng, V là “Bây giờ vô đòi tiền nếu không đòi được thì đánh lấy xe lại”, cả nhóm đều nghe rõ và hiểu là sẽ đi đến chỗ C ở để giúp Y và Ng đánh C lấy lại xe. Ng, Y, Q cầm ống tuýp, V cầm khúc gỗ, P cầm dao tự chế giấu trong người, Th và K cầm dao tự chế. Q chở Ng và V bằng xe

Wave của Q, Y chở P bằng xe Wave của Y, K chở Th bằng xe Sirius của P đến nơi ở của C.

Khoảng 23 giờ ngày 21/8/2020, 07 người đi đến chòi nơi C và N đang ở. Đến nơi P, Y, Th xông vào nhà đuổi đánh C và N chạy vào trong phòng. K có đi vào trong nhà nhưng đứng ở cửa phòng không đánh ai, Ng và V cầm hung khí đứng ở nhà bếp, Q cầm khúc cây chặn ở cửa trước. C lấy 01 con dao tự chế đứng ở góc phòng tự vệ thì Th dùng dao tự chế chém bằng bề sống dao vào vùng vai trái của C rồi đi ra cửa phòng. Thấy vậy, P và Y cùng xông vào đánh C. P dùng dao tự chế chém bằng bề sống trúng vào vùng cổ của C 02 cái, Y cầm ống tuýp đánh vào người C 03 cái. Lúc này, do thấy C và N không chống cự nên Y nói lớn “Vô lấy xe của nó về luôn”, đồng thời, Y có dùng chân đạp vào sau xe Wave (biển số 70T1-....) của bà Nguyễn Thị B đang để ở chòi làm vỡ hộp đèn đuôi và ốp hông của xe. Ng và V đi vào nhà đẩy chiếc xe mô tô mà Ng đã bán cho C ra ngoài và chạy về chòi của Ng. Sau đó, cả nhóm quay lại chòi của Ng thì Y điều khiển chiếc xe vừa lấy được đi về nhà ở xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh cất.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Trần Văn Q, Nguyễn Hữu Ng và Nguyễn Quốc V đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Trương Quốc Th tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú. Y, Th, K, Q và Ng đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại. Phạm Long C có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với 07 người về hành vi cố ý gây thương tích đối với C.

*** Kết luận định giá tài sản:**

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện T, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 01 xe mô tô loại Wave Trung Quốc, không có biển số, không có số khung, số máy: VFMZS15DFMG-20001.... trị giá 1.200.000 đồng (xe của Nguyễn Quốc N).

- 01 xe mô tô loại Wave Trung Quốc màu xanh, biển số 70T1-...., số khung RRKWCHWUM5X00...., số máy VTTJL1P52FMHG00.... phải thay mới một cặp hộp đèn đuôi trị giá 60.000 đồng và phải thay mới một cặp ốp hông trị giá 240.000 đồng (xe của bà B).

Tổng cộng trị giá tài sản là 1.500.000 đồng.

*** Kết luận giám định:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số:..../C54B, ngày 08/6/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tại thời điểm giám định (tháng 6 năm 2018) Nguyễn Văn Y có độ tuổi từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng.

* Kết luận giám định thương tích:

Tại Bản kết luận định pháp y về thương tích số: .../2020/TgT ngày 19/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Long C do thương tích gây nên hiện tại là 05%;

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Trần Văn Q giao nộp:

+ 01 con dao kim loại dài 50cm, cán bằng gỗ được quấn băng keo màu đen ở ngoài dài 15cm, lưỡi dao dài 35cm.

- Trương Quốc Th giao nộp:

+ 01 con dao kim loại dài 65cm, cán bằng kim loại dài 18cm, đường kính 03cm, lưỡi dao rộng 07cm;

+ 01 con dao kim loại dài 45cm, cán bằng gỗ dài 16cm, đường kính 03cm, lưỡi dao rộng 05cm.

- Phạm Thị E giao nộp:

+ 01 con dao kim loại dài 71cm, cán bằng gỗ quấn dây thun màu đen dài 24cm, lưỡi dao rộng 4,5cm;

- Nguyễn Hữu Ng giao nộp:

+ 01 xe mô tô loại Wave Trung Quốc, không có biển số, không có số khung, số máy: VFMZS15DFMG-20001.....

- Nguyễn Thị B giao nộp:

+ 01 xe mô tô loại Wave, màu xanh, biển số 70T1 –, số khung RRKWCHWUM5X00....., số máy: VTTJL1P52FMHG00....., vỡ hộp đèn sau.

- Nguyễn Thị H giao nộp:

+ 01 xe mô tô loại Wave, màu đen, không có bửng, không có biển số, không có kính chiếu hậu, không có mặt nạ, số khung: RNAWCHEFNA6100....., số máy: VLFP52FMH360098....

- Lâm Văn G giao nộp:

+ 01 ống tuýp sắt dài 62cm, đường kính 02cm.

* Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Trần Văn Q, Nguyễn Hữu Ng không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

* Về phần dân sự:

- Bà Nguyễn Thị B đã nhận tiền bồi thường là 1.400.000 đồng từ gia đình Nguyễn Văn Y và yêu cầu bồi thường thêm 600.000 đồng do xe bị tạm giữ vì không có giấy tờ.

- Phạm Long C đã nhận tiền bồi thường là 1.000.000 đồng từ gia đình của Trương Quốc Th và Trương Mạnh K và không yêu cầu bồi thường thêm.

- Nguyễn Quốc N đã nhận tiền bồi thường từ gia đình Trương Quốc Th và Trương Mạnh K là 1.200.000 đồng; nhận từ gia đình Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hữu Ng, Trần Văn Q 1.800.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số: .../CT-VKSTB, ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Trần Văn Q, Nguyễn Hữu Ng, Nguyễn Quốc V về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2020/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1/ Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 12/11/2020.

2/ Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Mạnh K 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/10/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo, quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trần Văn Q, Nguyễn Hữu Ng trong vụ án không có kháng cáo.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, bị cáo Trương Mạnh K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Quốc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, bà Đoàn Thị M (người đại diện theo pháp luật của bị hại) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bà Đoàn Thị M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc V.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và của bà Đoàn Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31-12-2021, bị cáo Trương Mạnh K có đơn kháng cáo; ngày 13-01-2021, bị cáo Nguyễn Quốc V có đơn kháng cáo; ngày 05/01/2021, bà Đoàn Thị M có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại phù hợp Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: khoảng 23 giờ ngày 21/8/2020, tại căn chòi của bà Nguyễn Thị B thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Hữu Ng, Trần Văn Q dùng dao tự chế, ống tuýp sắt, cây, chủ động tấn công Nguyễn Quốc N làm cho cháu N mất khả năng chống cự lại để lấy đi 01 chiếc xe mô tô trị giá 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng của Nguyễn Quốc N nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Hữu Ng, Trần Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*”, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th, Trương Mạnh K, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Hữu Ng, Trần Văn Q đã dùng dao tự chế, ống tuýp sắt, cây được xem là “*Sử dụng vũ khí, phương tiện nguy hiểm khác*” các bị cáo phạm tội đối với cháu Nguyễn Quốc N, sinh ngày 18/4/2005 tính đến ngày các bị cáo phạm tội cháu N mới 15 năm 04 tháng 03 ngày tuổi nên các bị cáo phải chịu thêm tình tiết định khung tăng nặng là “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cướp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo và của bà M là người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Quốc N thấy rằng: khi quyết định hình phạt cho các bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá mức độ nguy hiểm của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời, cũng xem xét đánh giá tính chất của vụ án, động cơ, mục đích, ý thức phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên đã quyết định mức hình phạt cho các bị cáo là tương xứng với vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trương Mạnh K, Nguyễn Quốc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cũng như bà Đoàn Thị M là người đại diện theo pháp luật của bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc V, nhưng không đưa ra được các tình tiết mới để làm căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người đại diện theo pháp luật của người bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Đối với việc rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa của các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Hoài P, Trương Quốc Th Tòa án cấp phúc thẩm đã ra thông báo về việc rút kháng cáo của các bị cáo nói trên. Do đó, phần

kháng cáo đã bị rút được coi như không có kháng cáo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo của các bị cáo và người đại diện theo pháp luật của người bị hại không được chấp nhận nên mỗi người kháng cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm hình sự được quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị được quy định tại Điều 343 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc V, Trương Mạnh K;

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Đoàn Thị M là người đại diện theo pháp luật của bị hại;

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Về hình phạt:

2.1/ Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 12/11/2020.

2.2/ Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Mạnh K 07 (bảy) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/10/2020.

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trương Mạnh K, Nguyễn Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bà Đoàn Thị M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Phòng PV 06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Công an Tân Biên;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Phòng KTNV – THA;
- Phòng HCTP - TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: hồ sơ, tập án, lưu trữ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Dương Liêm